

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4776/QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số 209 thí sinh, hạng A1 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 30/5/2025, tại Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Nha Trang (địa chỉ: xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Lê Thị Mỹ Lương, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng

2. Đồng chí Thiếu tá Biện Lê Quý, Chức vụ: Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng

3. Ông: Hồ Phước Hoàng, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm đào tạo lái xe cơ giới, Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Nha Trang, Ủy viên Hội đồng

4. Đồng chí Thượng úy Trần Văn Phú, Chức vụ: Cán bộ, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí Thiếu tá Trịnh Anh Đức, sát hạch viên;

- Đồng chí Đại úy Nguyễn Phú Thịnh, sát hạch viên;

- Đồng chí Thượng úy Nguyễn Quang Đạt, sát hạch viên;

- Đồng chí Thiếu tá Đồng Thành Trung, sát hạch viên;

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).



GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá Trần Minh Trúc

PHỤ LỤC VIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)

Mẫu số 06.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	PHAN THỊ KIỀU ÁI	12/05/2005	056305010724	Thôn Hòa Thiện 1 X. Ninh An, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
2	HUỶNH PHÚC AN	08/01/2007	056207011556	Thôn Tây 4 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
3	HUỶNH THỊ THU AN	01/01/2007	075307019241	Tổ 10, Ấp Gia Ui X. Xuân Tâm, H. Xuân Lộc, T. Đồng Nai	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
4	TRẦN HUY AN	21/02/2004	056204005545	Tân Xương 2 X. Suối Cát, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
5	HOÀNG NGỌC ANH	31/10/2006	056306004174	86 Nguyễn Thị Minh Khai P. Tân Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
6	LÊ CÔNG TUẤN ANH	16/10/2006	056206012594	Tổ 11 Tây Nam P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
7	LÊ HỒNG ANH	29/01/2007	056207010674	152/38/9 Trần Quý Cáp P. Phương Sài, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
8	NGUYỄN NHẬT ANH	14/11/2006	056206002567	STH 46C.09 Đường 5E P. Phước Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
9	NGUYỄN THÁI KIM ANH	24/06/2004	056304012631	25/8 Tân Phước P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
10	PHÙNG THỊ TÚ ANH	19/10/1996	001196043258	Thôn Lòng Hồ X. Kim Sơn, TX. Sơn Tây, TP. Hà Nội	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
11	TRẦN NGỌC ANH	11/10/1989	060189004421	Thôn 2 X. Phước Thê, H. Tuy Phong, T. Bình Thuận	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
12	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG ANH	12/10/2006	079306029580	TDP Lộc Sơn P. Cam Lộc, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
13	TRƯƠNG NGUYỄN TRUNG ANH	22/10/2001	056301010206	39/100 Hoàng Diệu P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
14	LÂM VĂN BẢNG	23/02/1985	037085014069	51A Khúc Thừa Dụ P. Phước Long, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
15	HỒ GIA BẢO	27/09/2006	056206001409	16 Phong Châu P. Phước Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
16	LÊ THỊ NGỌC BÍCH	10/01/1998	064198015517	Phước Lộc X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
17	LÝ THỊ BÌNH	05/05/1999	054199000872	Thôn Hà Giang X. Sơn Giang, H. Sông Hinh, T. Phú Yên	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
18	TRẦN VĂN BỬU	01/01/1975	056075008314	Thôn Tân Đảo X. Ninh Ích, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
19	NGUYỄN TRẦN MINH CHÂU	10/12/2005	058305001414	Thôn Long Bình 2 X. An Hải, H. Ninh Phước, T. Ninh Thuận	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
20	LÊ THỊ MỸ CHÂU	03/03/1993	056193006210	Đảnh Thạnh X. Bình Lộc, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
21	NGUYỄN ĐẮC CHÂU	12/02/1978	049078002948	48G Nguyễn Thị Minh Khai P. Tân Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	B2	671/QĐ-CĐKTCN	

22	NGUYỄN THỊ KIM CHI	15/12/1998	056198004480	Thôn Sơn Lộc X. Ninh An, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
23	PI NĂNG THỊ IM CHI	17/07/2003	056303006380	Thôn Tà Gộc X. Khánh Thượng, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
24	PHẠM THỊ KIM CHI	06/02/1995	056195006806	Thôn Vạn Khê X. Ninh Lộc, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
25	NGUYỄN THỊ KIM CƯƠNG	28/06/1985	056185006352	Thôn Tây 3 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
26	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	03/06/2004	056204004214	Phước Sơn X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
27	HÀ DI	07/02/2003	056203003271	Thôn Ngã Hai X. Khánh Phú, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
28	NGUYỄN THỊ THANH DIỆU	15/11/1988	056188003278	Thôn Lập Định 3 X. Cam Hòa, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
29	NGÔ NHẬT ĐOAN	30/05/2006	054306003251	Thôn Lạc Chi X. Hòa Mỹ Đông, H. Tây Hòa, T. Phú Yên	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
30	HÀ ĐÚ	23/07/1989	056089000336	Thôn Đá Trắng X. Cầu Bà, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
31	LÊ TRẦN MINH ĐỨC	02/03/1996	056096002501	Thôn Đông 3 X. Diên Điền, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
32	ĐINH THỊ NGỌC DUNG	15/03/2004	056304004812	Tổ 2 Trường Sơn P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
33	HOÀNG THỊ THỦY DUNG	01/04/1966	046166003705	85/44/14A Phương Sài P. Phương Sài, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
34	PHAN THỊ PHƯƠNG DUNG	24/12/1998	056198007475	Thôn Đông 2 X. Diên Điền, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
35	LÊ TIỀN DỪNG	19/11/2006	056206005455	Phước Trung X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
36	NGUYỄN TẮT DỪNG	26/09/2006	056206005798	Thôn Phước Lộc X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
37	NGÔ THỦY DƯƠNG	08/09/2006	056306006296	Thôn Trung 1 X. Diên Điền, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
38	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	13/11/2006	056206011247	02 Tân Hòa P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
39	NGUYỄN VĂN ĐẠI DƯƠNG	19/12/2006	056206010907	K.C TT HVHQ, Dã Tượng P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
40	LÊ HOÀNG ÁNH DƯƠNG	09/02/2006	056306001310	Thôn Nam 2 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
41	NGUYỄN THỊ BÍCH DUYÊN	21/08/1995	056195004519	Thôn Cư Thạnh X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
42	LÀ GANH	28/12/2000	056200009719	Thôn Gia Lổ X. Giang Ly, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
43	NGUYỄN TRÀ GIANG	02/07/1995	026195007494	Thôn Phước Lộc X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
44	PHÌNH KA GIÁO	06/11/1996	058196006785	Thôn Tầm Ngăn 1 X. Lâm Sơn, H. Ninh Sơn, T. Ninh Thuận	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
45	CAO THỊ GIÀU	11/12/1997	056197010258	Thôn Tà Gộc X. Khánh Thượng, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
46	LỖ THỊ THÚY HẢ	03/02/1983	040183025309	Phước Thượng X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	

47	MAI THỊ BÍCH HÀ	20/08/1981	056181012588	174 Võ Văn Hào P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
48	NGUYỄN BÙI NGỌC HÀ	28/05/1991	056191000460	Thôn Kinh Tế Mới X. Suối Tiên, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
49	NGUYỄN THỊ BÍCH HÀ	14/08/1996	056196002315	Thôn Xuân Trung X. Xuân Đồng, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
50	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	14/02/2002	056302003364	54 Đồng Phước P. Phước Long, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
51	TRẦN THỊ HẢI	21/08/1991	056191013495	Xuân Tây X. Vạn Hưng, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
52	PHẠM HOÀNG HẢI	04/03/1981	054081009350	Tổ 1 TT. Khánh Vĩnh, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	B2	570/QĐ-CĐKTCN	
53	NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG	10/01/1999	056199006949	Thôn Xuân Trung X. Xuân Đồng, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
54	MÀ HẠNH	01/01/1983	056083000394	Thôn Đá Trắng X. Cầu Bà, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
55	LƯƠNG THỊ MỸ HẠNH	28/12/1991	056191012767	Phước Trạch X. Diên Toàn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
56	NGUYỄN ĐẶNG HỒNG HẠNH	28/08/2005	056305010251	Phước Thượng X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
57	VÕ HỒNG HẠNH	14/05/2005	054305007241	KP Ninh Tĩnh 6 P. 9, TP. Tuy Hòa, T. Phú Yên	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
58	PHAN THÀNH HẬU	05/09/1998	056098006544	Thôn Tây 3 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
59	CAO THỊ MY HEN	02/02/1995	056195000858	Tổ 3 TT. Khánh Vĩnh, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
60	TRẦN THỊ YẾN HIỀN	15/07/1991	058191009064	Thôn Hòn Thiên X. Tân Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
61	NGUYỄN SANG HIỀN	10/04/1998	056098004977	Thôn Tây 1 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
62	HUỲNH VĂN HIỆP	05/02/1997	056097004058	Phước Lương X. Diên Thọ, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
63	VÕ ANH HIỆP	30/05/2006	056206012627	Thôn 3 X. Diên Phú, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
64	BIỆN XUÂN HIẾU	26/08/1989	056089002778	Hội Xương X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
65	LÊ THỊ MINH HIẾU	20/02/1995	056195011399	Tiên Du 2 X. Ninh Phú, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
66	NGUYỄN XUÂN HIẾU	09/02/1990	056090000371	Tổ Đình Thành 2 TT. Diên Khánh, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
67	PHAN ĐẶNG MINH HIẾU	03/06/2006	056206001838	Trường Thạnh X. Diên Thạnh, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
68	VÕ THỊ MỘNG HOANG	20/08/1983	056183006915	Thôn Tân Đảo X. Ninh Ích, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
69	NGUYỄN HUỲNH NHẬT HOÀNG	14/11/2002	056202010300	26 Tân Hòa P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	B2	570/QĐ-CĐKTCN	
70	LÊ QUỐC HỌC	17/10/2006	054206007516	74B Trần Khánh P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
71	NGUYỄN NHẬT HỘI	18/05/1998	054098006308	Thôn Mỹ Hòa X. Hòa Thịnh, H. Tây Hòa, T. Phú Yên	Hợp lệ	B2	570/QĐ-CĐKTCN	

72	HÀ HONG	10/09/2002	056202005188	Thôn Đá Trắng X. Cầu Bà, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
73	NGUYỄN THỊ KIM HỒNG	29/08/1994	044194003888	X. Xuân Trạch, H. Bồ Trạch, T. Quảng Bình	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
74	PHAN THÀNH HUÂN	10/02/2007	056207003465	Thôn Tây 3 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
75	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	08/05/1994	056094011123	Phủ Khánh Hạ X. Diên Thạnh, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
76	NGUYỄN PHI HÙNG	21/06/1990	056090000924	Thôn Trung 1 X. Diên Điền, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	B2	570/QĐ-CĐKTCN	
77	LÊ MINH HÙNG	09/10/2006	056206000850	Thôn Tây Nam X. Sông Cầu, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
78	HUỶNH NGỌC THÙY HƯƠNG	03/09/2003	056303005885	Lương Phước X. Bình Lộc, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
79	VÕ THỊ KIM HƯƠNG	16/12/1979	056179010176	Thôn Cư Thạnh X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
80	NGUYỄN ĐÌNH GIA HUY	01/12/2006	066206002534	29B Tô Hiến Thành P. Tân Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
81	NGUYỄN HUỶNH HUY	19/01/2006	056206009252	70 Trần Khánh P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
82	PHẠM MINH HUY	30/08/2002	056202008982	121/25 Phước Long P. Phước Long, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
83	NGUYỄN LÂM TƯỜNG HUY	15/05/2003	056203002510	Vĩnh Cát X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	B2	570/QĐ-CĐKTCN	
84	LÊ THỊ KIM HUYỀN	27/09/1994	056194011795	Thôn Lam Sơn X. Ninh Sim, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
85	HUỶNH NGUYỄN KHẢI	06/03/2002	056202011271	32/4 Đinh Tiên Hoàng P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
86	VĂN TRÍ KHANG	31/08/1995	056095007127	Tân Phú X. Ninh ích, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
87	NGUYỄN TRỌNG KHÁNH	13/09/1990	040090008139	Thôn 4 X. Quỳnh Trang, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
88	HÀ DUY ANH KHOA	08/07/2006	056206001404	Tổ 3 Vĩnh Diêm P. Ngọc Hiệp, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
89	NGUYỄN THỊ KIM KIẾN	30/12/1981	056181010878	Thôn Thành Đạt X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
90	ĐỖ HOÀNG KHÁNH KIẾT	06/12/2006	056206002799	52/38 Trần Phú P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
91	NGUYỄN TUẤN KIẾT	08/11/1994	056094004747	04 Bạch Đằng P. Tân Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
92	PHẠM ĐĂNG TUẤN KIẾT	13/11/2004	0382040017408	Thôn Phước Sơn X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
93	LÊ THỊ MỸ KIỀU	21/11/1991	056191000484	Thôn Đông Dinh X. Diên Toàn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
94	TRẦN VĂN LAM	03/06/1994	056094004111	Thôn Ninh Đảo X. Vạn Thạnh, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
95	MAI PHÚC LÂM	06/06/2004	056204001807	Trảng Ế, Phước Thượng X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
96	LÊ ĐÌNH LÂM	30/09/2003	056203010447	Thôn Phú Hữu X. Ninh ích, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	

97	ĐỖ THỊ LÀNH	11/11/1982	056182008218	Thôn Đồng Cau X. Suối Tân, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
98	TRẦN THỊ LỆ	04/02/1993	049193014508	Suối Cau X. Khánh Đông, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
99	PHAN THỊ KIM LIÊN	09/04/1993	056193010552	Thôn Đông 2 X. Diên Điền, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
100	HỒ THỊ MỸ LINH	20/11/2000	056300007777	Thôn Phước Lợi X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
101	NGUYỄN THỊ KIM LINH	07/03/1995	056195004299	Thôn Phú Hậu X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
102	NGUYỄN THỊ PHI LINH	08/11/2004	056304012831	95 Trần Khánh P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
103	PHẠM THỊ THỦY LINH	02/02/1992	054192000706	Thôn Hội Xương X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
104	LÊ THỊ TƯỜNG LINH	03/09/1983	056183005195	Phước Tuy 2 X. Diên Phước, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	B2	570/QĐ-CĐKTCN	
105	PHAN THỊ LOAN	15/08/1981	089181015675	Tân Đào X. Ninh Ích, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
106	NGUYỄN THANH LONG	31/05/1986	056086010835	Thôn Phú Hậu X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
107	NGUYỄN THÀNH LONG	13/05/2006	056206003476	Thôn Phước Lợi X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
108	VŨ VĂN LONG	30/03/2006	034206011439	Thôn Thu Cúc X. Thụy Hưng, H. Thái Thụy, T. Thái Bình	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
109	ĐỖ THỊ LỰA	16/09/1970	034170012002	Lô 2 Đường F1, TĐC Ven P. Phước Long, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	B2	570/QĐ-CĐKTCN	
110	HOÀNG THỊ BÍCH LY	12/08/2006	049306010744	Thôn Phước Lộc X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
111	HỒ KHƯƠNG QUỐC MẠNH	10/09/2006	056206005688	Thôn Lương Hòa X. Vĩnh Lương, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
112	DƯƠNG THỊ MINH	03/09/1984	024184002242	Tổ 5 TT. Khánh Vĩnh, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
113	MẦU HOÀNG MINH	02/04/1996	056096005898	Thôn A Thi X. Ba Cạm Bắc, H. Khánh Sơn, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
114	PHAN NGUYỄN ÁNH MINH	15/11/2006	056306003922	Tân Xương 1 X. Suối Cát, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
115	ĐOÀN VĂN MINH	03/05/2005	056205005016	Thôn 4 X. Diên Phú, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
116	NGUYỄN THỊ NGỌC MY	07/11/2004	056304006661	Tổ 01 Phú Thạnh X. Vĩnh Thạnh, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
117	TRẦN VĂN VIỆT MỸ	02/07/2005	056205008843	15/5 Nguyễn Tất Thành P. Phước Long, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
118	ĐẶNG PHẠM KIM NGÂN	18/03/2004	056304002965	58C Trần Khánh P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
119	NGÔ THỊ KIM NGÂN	11/04/2002	056302000325	Thôn Xuân Nam X. Xuân Đồng, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
120	TRẦN THIÊN NGÂN	18/02/2007	056307010731	118/1 Dã Tượng P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
121	TRỊNH THỊ MỸ NGÂN	23/06/1998	056198005422	29/6 Trần Phú P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	

122	HUỖNH MINH NGHĨA	02/02/1995	056095006364	20/3 Đồng Phước P. Phước Long, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	B2	570/QĐ-CĐKTCN	
123	TRƯƠNG TRỌNG NGHĨA	05/07/1986	056086004700	Đông Môn 1 TT. Diên Khánh, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
124	ĐẶNG PHẠM KIM NGỌC	12/12/1995	056195011040	58C Trần Khánh P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
125	HOÀNG TRỌNG NGỌC	22/01/1993	001093036557	2/18/51/121B, HN P. Xuân Khanh, TX. Sơn Tây, TP. Hà Nội	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
126	NGUYỄN THANH BẢO NGỌC	19/10/2006	056306011018	Thôn Tây 2 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
127	NGUYỄN TRẦN NHƯ NGUYỄN	24/02/1987	056187008185	13 Bạch Đằng P. Tân Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
128	LÊ THỊ THU NGUYỆT	29/03/1995	056195009280	Thôn Khánh Xuân X. Diên Lâm, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
129	ĐẶNG QUỐC NHẢN	17/11/2006	056206009908	58C Trần Khánh P. Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
130	HUỖNH NGỌC YẾN NHI	03/02/2005	056305008148	Bình Khánh X. Diên Hòa, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
131	LÊ YẾN NHI	08/01/2007	056307004694	Tân Xương 1 X. Suối Cát, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
132	PHẠM QUỲNH NHƯ	25/07/2004	056304011202	14 Đinh Tiên Hoàng P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
133	VÕ THỊ NHƯ	15/08/1997	056197010058	Thôn Xuân Đông X. Vạn Hưng, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
134	NGUYỄN VĂN NHỰT	17/05/2003	056203004329	Thôn Tây 3 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
135	HỖ NI	23/11/2000	056300003653	Thôn Tà Gộc X. Khánh Thượng, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
136	CAO THỊ NIỆM	08/12/1998	056198008245	Thôn Ngã Hai X. Khánh Phú, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
137	NGUYỄN THỊ OANH	14/06/1990	056190007865	Tổ 5, Vĩnh Diêm Trung X. Vĩnh Hiệp, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
138	NGUYỄN THỊ KIM OANH	25/05/1993	056193007377	Thôn Phước Lộc X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
139	NGUYỄN THỊ KIM OANH	17/07/1997	056197011318	Thôn 3 X. Diên Phú, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
140	HUỖNH NGUYỄN TRÚC PHƯƠNG	23/12/2005	056305004254	32/4 Đinh Tiên Hoàng P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
141	ĐINH THỊ NHẬT QUYÊN	07/05/2000	056300012916	Thôn Tây 3 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
142	PI NĂNG SÂM	10/03/1995	056095004011	Thôn Gia Lỗ X. Giang Ly, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
143	NGUYỄN NGỌC SÁNG	17/01/1996	056096009631	Thôn Võ Cạnh X. Vĩnh Trung, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
144	NGUYỄN THỊ SOI	10/07/1994	040194029436	Xóm Tân Lập 1 X. Nghi Quang, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
145	LÊ SƠN	07/08/1972	056072005951	Thôn Võ Kiện X. Diên An, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	D2	570/QĐ-CĐKTCN	
146	NGUYỄN TUẤN TÀI	06/01/2007	056207006257	Cầm Sơn X. Diên Thọ, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	

147	NGUYỄN THỊ MỸ TÂM	12/05/2002	056302001325	Thôn Phú Hội 2 X. Vạn Thắng, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
148	PHAN THỊ MỸ TÂM	17/08/1990	056190003491	Thôn Phú Bình 1 X. Cam Tân, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
149	VŨ ĐỨC TÂM	31/01/2007	056207012750	538/18G1 Lê Hồng Phong P. Phước Long, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
150	LÊ PHÚC THANH	01/01/2006	056306003356	Thôn Phước Điền X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
151	NGUYỄN PHƯƠNG THANH	04/01/2004	056304000829	Thôn Quảng Hội 2 X. Vạn Thắng, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
152	LÊ THỊ THU THANH	20/10/1990	056190012824	Tổ 17, Xuân Sơn X. Vĩnh Trung, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	B2	570/QĐ-CĐKTCN	
153	LÊ VĂN THÀNH	14/05/1987	056087003008	Quang Thạnh X. Diên Hòa, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
154	NGUYỄN THỊ THÀNH	02/01/1991	056191008934	Thôn Ninh Đảo X. Vạn Thạnh, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
155	NGUYỄN THỊ KIM THẢO	10/06/1989	056189000502	Thôn Đông Dinh X. Diên Toàn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
156	TRẦN THỊ THANH THẢO	05/10/1994	056194003925	Đông Môn 2 TT. Diên Khánh, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
157	TRẦN VÕ NGỌC THIÊN	24/07/2005	056205005323	Thôn Cư Thạnh X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
158	NGUYỄN THỊ KIM THOA	28/05/1987	056187010282	Tân Hiệp X. Ninh Thượng, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
159	NGÔ ĐÌNH THOẠI	19/08/1996	056096010591	Dinh Thành 2 TT. Diên Khánh, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
160	TẠ TRÍ THÔNG	19/08/2004	056204013088	64 Trần Phú P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
161	KIỀU ANH THU	26/01/2007	056307002625	Thôn 3 X. Diên Phú, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
162	NGUYỄN THỊ ANH THU	11/02/2002	056302006784	Tổ 1 Phú Vinh 1 X. Vĩnh Thạnh, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
163	NGUYỄN THỊ ANH THU	31/12/2006	056306011003	01 Khúc Thừa Dụ P. Phước Long, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
164	NGUYỄN THỊ MỸ THUẬN	24/08/1993	056193005527	Thôn Phước Tân X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
165	NGUYỄN TRẦN CẨM THƯƠNG	27/08/2000	054300003013	KP Nam Bình 1 P. Hòa Xuân Tây, TX. Đông Hòa, T. Phú Yên	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
166	LÊ THỊ MINH THỦY	09/08/1990	054190006320	Đông Dinh X. Diên Toàn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
167	TRƯƠNG THỊ THANH THỦY	19/08/1989	056189011500	Thôn Nam 2 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
168	TRẦN THỊ THU THỦY	18/07/1994	056194000676	Phú Ân Nam 2 X. Diên An, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
169	PHAN ANH THY	24/08/2004	056204003264	Hội Xương X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
170	LÊ QUANG TIẾN	14/02/2007	056207012697	48 Biệt Thự P. Tân Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
171	NGUYỄN VĂN TIẾN	06/06/1998	056098010907	322 Lê Hồng Phong P. Phước Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	

172	NGÔ CÔNG TIẾN	17/09/1975	056075001932	21/40A Trần-Đ-Xu P. Cầu Kho, Q.1, TP. Hồ Chí Minh	Hợp lệ	B2	570/QĐ-CĐKTCN	
173	LÊ PHÚC TỊNH	01/01/2006	056306010183	Thôn Phước Điền X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
174	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂM	15/08/2005	056305002406	Thanh Minh 3 X. Diên Lạc, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
175	NGUYỄN NGỌC QUỲNH TRẦN	16/08/1999	056199005518	49 Phương Sài P. Phương Sài, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
176	NGÔ THỊ MỘNG TRANG	07/01/2007	056307004057	Xuân Nam X. Xuân Đồng, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
177	NGUYỄN THỊ THU TRANG	04/08/1992	056192003482	Thôn Phước Lộc X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
178	PHAN THỊ MỸ TRANG	21/02/2004	056304009237	Thôn Vĩnh Cát X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
179	TRẦN THỊ THU TRANG	07/07/1992	056192010677	Thôn Cư Thạnh X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
180	ĐINH TRẦN VIỆT TRÍ	01/03/1989	056189001140	Thôn Xuân Nam X. Xuân Đồng, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
181	DƯƠNG ĐẶNG MAI HẢI TRIỀU	07/06/1995	056195012189	Tổ 12 Vĩnh Hội P. Ngọc Hiệp, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
182	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	25/11/2000	056200006956	49 Phương Sài P. Phương Sài, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
183	LÊ HÀ TRÚC	16/11/1999	056199009332	Thôn Tây 2 X. Diên Sơn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
184	PHẠM CHÍNH TRUNG	26/03/1989	056089010843	Thôn Hạ X. Diên Lâm, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
185	TRẦN VÕ QUỐC TRUNG	09/02/2007	056207004209	Thôn Thủy Xương X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
186	HỒ ANH TRUNG	08/11/1996	056096011958	Tổ Dân Phố Số 9 TT. Vạn Giã, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	570/QĐ-CĐKTCN	
187	LÊ VĂN TRƯỞNG	04/11/1992	056092005396	Thôn Ninh Đảo X. Vạn Thạnh, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
188	MAI ANH TUẤN	14/11/1996	056096008080	Thôn Phước Lợi X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
189	VÕ THỊ HỒNG TUYẾN	15/08/2001	056301010975	Thanh Minh 2 X. Diên Lạc, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
190	HÀ LÂM TUYẾN	10/11/2000	056200011448	Thôn Ngã Hai X. Khánh Phú, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
191	HOÀNG THỊ PHƯƠNG UYÊN	15/07/2006	056306010694	Thôn Hòn Lay X. Khánh Hiệp, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
192	LÊ TÓ UYÊN	17/06/1994	056194003827	Thôn Đông 3 X. Diên Điền, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
193	NGUYỄN NGÔ THẢO UYÊN	08/04/2003	056303007185	Thôn Phước Lợi X. Phước Đồng, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
194	NGUYỄN THỊ TÓ UYÊN	29/03/2005	056305002693	Tổ 2 TT. Khánh Vĩnh, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
195	PI NĂNG THỊ UYÊN	18/07/1996	056196010121	Thôn Tà Gộc X. Khánh Thượng, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
196	HUỲNH THỊ VÂN	27/04/1992	056192009044	Thôn Hội Khánh X. Vạn Khánh, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	

197	NGUYỄN PHÚC HỒNG VÂN	05/07/1996	056196012200	10 Hồng Bàng P. Tân Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
198	TRƯƠNG PHAN VÂN VÂN	05/12/2002	056302008415	Tổ 1, Phú Vinh 1 X. Vĩnh Thạnh, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
199	CA THỊ VI	13/09/2006	056306003677	Thôn Đá Trắng X. Cầu Bà, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
200	PHẠM THỊ TƯỜNG VI	09/06/1999	056199011630	Thôn Trung 1 X. Diên Điền, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
201	NGUYỄN QUỐC VIỆT	07/01/2007	056207004028	Tổ 5 TT. Khánh Vĩnh, H. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
202	NGUYỄN NGỌC PHI VŨ	14/08/1980	056080006088	59/9/30 Hoàng Diệu P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
203	ĐẶNG THỊ VY	12/06/2005	054305005329	Thôn Phú Hội X. An Ninh Đông, H. Tuy An, T. Phú Yên	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
204	NGÔ THỊ THANH VY	28/05/1994	056194013413	Thôn Trung 1 X. Diên Điền, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
205	TRẦN THỊ BÍCH VY	09/10/2000	056300002492	Thôn Tân Đào X. Ninh Ích, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
206	NGUYỄN THỊ XUÂN XANH	04/03/1997	056197002720	Thuận Hưng P. Cam Thuận, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
207	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	27/09/1996	056196004458	TDP Thạnh Danh P. Ninh Diêm, TX. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	
208	NGUYỄN TRINH NỮ THỦY NHƯ Ý	29/01/1993	056193015198	Lạc Lợi X. Diên Hòa, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		671/QĐ-CĐKTCN	
209	LÊ THỊ KIM YÊN	24/02/2007	066307018999	Phước Tuy 1 X. Diên Phước, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		570/QĐ-CĐKTCN	